

UBND TỈNH KON TUM  
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /SXD-PTĐT

Kon Tum, ngày tháng 8 năm 2024

V/v trách nhiệm xác nhận giấy tờ chứng minh đối tượng, điều kiện để được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum;
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thành phố Kon Tum;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi người kê khai đang làm việc;
- Cơ quan quản lý nhà ở công vụ;
- Trường đại học, cao đẳng, dạy nghề, trường dân tộc nội trú công lập đóng chân trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Triển khai thực hiện Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2024); Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2024); Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2024). Theo đó, trên cơ sở quy định đối với việc xác nhận đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội, Sở Xây dựng đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai một số nội dung sau:

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Thực hiện xác nhận về đối tượng đối với hộ gia đình, cá nhân kê khai thuộc trường hợp bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở trên địa bàn theo mẫu số 01 phụ lục số I ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-BXD.

2. Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện nơi có dự án nhà ở xã hội

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị xác nhận về điều kiện nhà ở của đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 77 của Luật Nhà ở và vợ/chồng của đối tượng đó (nếu có) đề nghị xác nhận không có tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký mua, thuê mua nhà ở xã hội, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai cấp

huyện nơi có dự án nhà ở xã hội đó thực hiện việc xác nhận theo mẫu số 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-BXD.

### 3. Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh Kon Tum

- Xác nhận về đối tượng đối với đối tượng là người thu nhập thấp tại khu vực đô thị trong trường hợp không có hợp đồng lao động theo mẫu số 01 phụ lục số I ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-BXD<sup>1</sup>.

- Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị xác nhận về điều kiện thu nhập của đối tượng là người thu nhập thấp tại đô thị (*trường hợp không có hợp đồng lao động*) đăng ký thường trú/tạm trú trên địa bàn. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc xác nhận điều kiện về thu nhập trong 01 năm liền kể tính từ thời điểm đối tượng là người thu nhập thấp tại đô thị (*trường hợp không có hợp đồng lao động*) nộp hồ sơ hợp lệ cho chủ đầu tư để đăng ký mua, thuê mua nhà ở xã hội theo mẫu số 05 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-BXD.

- Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị xác nhận về điều kiện nhà ở của các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 77 của Luật Nhà ở năm 2023 đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú trên địa bàn đối với trường hợp người kê khai có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m<sup>2</sup> sàn/người thực hiện việc xác nhận theo mẫu số 03 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-BXD (*Diện tích bình quân đầu người được xác định trên cơ sở gồm: người đứng đơn, vợ (chồng) của người đó, cha, mẹ (nếu có) và các con của người đó (nếu có) đăng ký thường trú tại căn nhà đó. Đối với trường hợp độc thân, diện tích nhà ở bình quân đầu người xác định đối với người đó*).

4. Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi người kê khai đang làm việc, trong trường hợp người kê khai là: (i) Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị (*đối với trường hợp có hợp đồng lao động*); (ii) Công nhân, người lao động làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong và ngoài khu công nghiệp; (iii) Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác; (iiii) Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức:

- Xác nhận về điều kiện thu nhập theo mẫu số 04 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-BXD. Thời hạn xác nhận điều kiện về thu nhập trong 01 năm liền kề, tính từ thời điểm nộp hồ sơ hợp lệ cho chủ đầu tư để đăng ký mua, thuê mua nhà ở xã hội.

- Xác nhận về đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội đang làm việc tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp mình (*kể cả đối tượng đã nghỉ hưu*) theo mẫu số mẫu số 01 phụ lục số I ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-BXD.

---

<sup>1</sup> Theo quy định tại điểm a, khoản 1 và điểm a, khoản 3 Điều 37 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024.

Riêng đối tượng là “*Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác*” mẫu giấy chứng nhận đối tượng thực hiện theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an.

5. Cơ quan quản lý nhà ở công vụ: Thực hiện việc xác nhận mẫu giấy tờ chứng minh đối với đối tượng đã trả lại nhà ở công vụ theo mẫu số 01 phụ lục số I ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-BXD.

6. Trường đại học, cao đẳng, dạy nghề, trường dân tộc nội trú công lập thực hiện việc xác nhận giấy tờ về đối tượng đối với học sinh, sinh viên đang học tập tại cơ sở đào tạo, giáo dục do mình quản lý theo mẫu số 01 phụ lục số I ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-BXD.

7. Các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với nội dung xác nhận của cơ quan, đơn vị mình.

Văn bản này thay thế Văn bản số 1314/SXD-PTĐT ngày 12/8/2024.

Sở Xây dựng thông báo đề các cơ quan, đơn vị, địa phương biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Trang TTĐT SXD;
- TTGDCLXD (đ/b);
- Lưu: VT, PTĐT.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Bùi Văn Cư**